

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐAM RÔNG  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**Bản án số: 25 /2020/HS-ST**

**Ngày: 22/9/2020**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Hoàng Rung K'Nhơn**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông: **Thân Hùng Mạnh**

+ Ông: **Trần Ngọc Bàn**

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa :* Bà **Nguyễn Thị Minh Nguyệt** –Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông tham gia phiên tòa:* Ông **Trương Văn Dương** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020; Tại hội trường nhà văn hóa xã Đạ Rsal huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Lê Viết Q.** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: (không). Sinh ngày 11 tháng 01 năm 1988 tại Hà Tĩnh. Nơi ĐKKHKT: Xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng. Nơi ở: Thôn M, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: (không). Học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Làm nông. Họ tên cha: Lê Viết T, sinh năm 1952. Họ tên mẹ: Cù Thị T, sinh năm 1954. Anh, em ruột: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1990, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Vợ: Đinh Thị T, sinh năm 1996. Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2019. Hiện vợ và các con đang sinh sống tại xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng. Tiền án: Ngày 31/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh N xử phạt 20.000.000 đồng về Tội Đánh bạc; chấp hành xong ngày 28/8/2019. Tiền sự: Ngày 15/10/2019 bị Công an huyện Đam Rông xử phạt hành chính về hành vi Đánh nhau, hình thức Phạt tiền, mức phạt 500.000 đồng; chấp hành xong ngày 15/10/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/3/2020, được thay thế biện pháp ngăn chặn Cầm đi khỏi nơi cư trú ngày 01/4/2020. Có mặt tại phiên tòa.

**2. Họ và tên: Nguyễn Phan Tuấn T.** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: (không). Sinh ngày 10 tháng 3 năm 1995 tại Đắk Lắk. Nơi ĐKHKTT: Xã E, TP. M, tỉnh Đắk Lắk. Nơi ở: Thôn T, xã K, TP. M, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: (không). Học vấn: 11/12. Nghề nghiệp: Làm nông. Họ tên cha: Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1967. Họ tên mẹ: Phan Thị A, sinh năm 1973. Anh, em ruột: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1999, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Hiện bố, mẹ, anh, em đang sinh sống tại xã E, TP. M, tỉnh Đắk Lắk. Vợ, con: (chưa có). Tiền án, tiền sự: (không). Nhân thân: Ngày 23/5/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản; chấp hành xong ngày 02/02/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/3/2020, được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 01/4/2020. Có mặt tại phiên tòa.

**3. Họ và tên: Phạm Viết T.** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: (không). Sinh ngày 05 tháng 9 năm 1981 tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng. Nơi ở: Thôn 5, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: (không). Học vấn: 5/12. Nghề nghiệp: Làm nông. Họ tên cha: Phạm Viết X, sinh năm 1954. Họ tên mẹ: Lương Thị T, sinh năm 1956. Anh, em ruột: Có 05 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1992.

Vợ: Đặng Thị H, sinh năm 1983, hiện đang sinh sống tại xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng. Con: (chưa có). Tiền án, tiền sự: (không).

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/3/2020, được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 01/4/2020. Có mặt tại phiên tòa.

**4. Họ và tên: Phùng Việt Đ.** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: (không). Sinh ngày 08 tháng 11 năm 1977 tại Hà Nội. Nơi ĐKHKTT: Xã R, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Nơi ở: Thôn 1, xã R, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: (không). Học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lái xe. Họ tên cha: Phùng Văn X, sinh năm 1950 (đã chết). Họ tên mẹ: Đỗ Thúy M, sinh năm 1952. Anh, em ruột: Có 04 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1982. Vợ, con: (chưa có). Tiền án, tiền sự: (không). Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/3/2020, được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 01/4/2020. Có mặt tại phiên tòa.

**5. Họ và tên: Nguyễn Văn K.** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: (không). Sinh ngày 12 tháng 8 năm 1979 tại Hà Nội. Nơi ĐKHKTT: Xã Q, huyện G, tỉnh Đắk Nông. Nơi ở: Thôn 11, xã Q, huyện G, tỉnh Đắk Nông. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: (không). Học vấn: 10/12. Nghề nghiệp: Làm nông. Họ tên cha: Nguyễn Văn L (đã chết). Họ tên mẹ: Đinh Thị X, sinh năm 1947. Chị, em ruột: Có 06 người, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1988, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1984. Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2012. Hiện vợ và các con đang sinh sống tại xã Q, huyện G, tỉnh Đắk Nông. Tiền án, tiền sự: (không). Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/3/2020, được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 01/4/2020. Có mặt tại phiên tòa.

**6. Họ và tên: Vũ Mộng Trường A.** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: (không). Sinh ngày 26 tháng 5 năm 1992 tại Đồng Nai. Nơi ĐKKHKT: Xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng. Nơi ở: Thôn P, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: (không). Học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Làm nông. Họ tên cha: Vũ Ngọc Sáu, sinh năm 1966. Họ tên mẹ: Đào Thị T, sinh năm 1970. Chị, em ruột: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất là bị cáo. Hiện bố, mẹ và các chị đang sinh sống tại xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng. Vợ, con: (chưa có) Tiền án, tiền sự: (không).

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/3/2020, được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 01/4/2020. Có mặt tại phiên tòa.

*\* Người liên quan:*

- Họ và tên: **Phùng Văn M**; Sinh năm: 1986;  
Chỗ ở hiện nay: Buôn P, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk  
Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin vắng mặt.
- Họ và tên: **Nguyễn Phùng Anh T**, sinh năm 1993,  
Chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng.  
Vắng mặt tại phiên tòa.

*\* Người làm chứng:*

- Họ và tên: **Nguyễn Văn M**; Sinh năm: 1988;  
Chỗ ở hiện nay: 34/38 Nguyễn An N – TP. M.  
Vắng mặt tại phiên tòa.
- Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Sinh năm: 1985;  
Chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên tòa.
- Họ và tên: **Đào Quang P (Cả T)**;  
Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng.  
Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 23/3/2020, Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng bắt quả tang tại nhà Đào Quang P (tên gọi khác: Cả T), sinh năm 1981, trú tại thôn Đ, xã R, huyện A, tỉnh Lâm Đồng các đối tượng đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức Liêng tổ (03 cây), được, thua bằng tiền mặt. Cơ quan Công an đã khống chế, bắt giữ được 09 đối tượng, gồm: Lê Viết Q, Nguyễn Văn K, Nguyễn Phan Tuấn T, Phùng Việt Đ, Phạm Viết T, Vũ Mộng Trường A, Nguyễn Văn H, Phùng Văn M và Nguyễn Văn T. Riêng chủ nhà Đào Quang P bỏ đi không hợp tác làm việc.

Cơ quan Công an đã thu giữ: Trên chiếu bạc số tiền 23.000.000 đồng; 01 bộ bài Tây 52 lá, đã qua sử dụng; 01 bộ bài Tây 52 lá, chưa sử dụng; 01 vỏ lon nước ngọt màu vàng, hiệu Red Bull, bên trong có số tiền 300.000 đồng; 01 chiếu cói màu vàng

đỏ; 01 mền lông màu vàng; Thu trên người các đối tượng tổng số tiền 16.200.000 đồng và một số tài sản khác, cụ thể: Lê Viết Q: 200.000 đồng; Nguyễn Văn K: 200.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu trắng; Nguyễn Phan Tuấn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu tím; Phùng Việt Đ: 10.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng và 01 ô tô biển kiểm soát 49A-117.01, hiệu Lacetti, màu trắng; Phạm Viết T: 5.500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen; Vũ Mộng Trường A: 300.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen; Nguyễn Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen; Phùng Văn M: 1.900.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen; Nguyễn Văn T: 900.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám.

Xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, Cơ quan điều tra đã trả cho Nguyễn Văn K: 01 điện thoại di động; Nguyễn Phan Tuấn T: 01 điện thoại di động; Phùng Việt Đ: 02 điện thoại di động và 01 ô tô; Phạm Viết T: 01 điện thoại di động; Vũ Mộng Trường A: 01 điện thoại di động; Nguyễn Văn H: 02 điện thoại di động; Phùng Văn M: 1.900.000 đồng và 01 điện thoại di động; Nguyễn Văn T: 900.000 đồng và 01 điện thoại di động. Đối với các tang vật, tài sản còn lại đã được chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đam Rông.

Quá trình điều tra, xác định vai trò, hành vi của các bị can và những người có liên quan như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 23/3/2020, Lê Viết Q, Nguyễn Phan Tuấn T, Vũ Mộng Trường A, Phùng Việt Đ, Nguyễn Văn K, Phùng Văn M, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn T đến quán nước của Đào Quang P ăn cơm và uống rượu. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm xong, Q, T, A, Đ, K lên phản gỗ trong quán ngồi; M và H say rượu nên nằm ngủ gần đó, Thiện ngồi ghé xem điện thoại, còn chủ nhà Đào Quang P đi đâu không rõ. Khi thấy có 02 bộ bài Tú lơ khơ gần đó nên Q, Đ và T nảy sinh ý định đánh bạc rồi khui thêm K chơi dưới hình thức Liêng tổ (03 cây), được thua bằng tiền mặt và nhờ Vũ Mộng Trường A chia bài. Các bị cáo quy định mỗi ván đấu nước 100.000 đồng, tiền tố từ 100.000 đồng đến hết số tiền mỗi bị cáo bỏ ra trước mặt. Nếu ai ăn ván mua thì xâu 100.000 đồng, bỏ vào vỏ lon Bò húc, để trả tiền thuốc lá, nước uống. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Phạm Viết T đến và tham gia đánh bạc cùng.

Cơ quan điều tra đã chứng minh được số tiền từng bị cáo mang theo và sử dụng vào việc đánh bạc, gồm: Lê Viết Q mang theo 2.200.000 đồng, sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Phan Tuấn T mang theo 3.500.000 đồng, sử dụng toàn bộ để đánh bạc; Phạm Viết T mang theo 5.700.000 đồng, ban đầu bỏ ra 200.000 đồng để đánh bạc, sau đó mượn của Phùng Văn M 10.000.000 đồng để đánh bạc; Phùng Việt Đ mang theo 10.000.000 đồng nhưng không sử dụng để đánh bạc mà trước đó mượn của Nguyễn

Phùng Anh T 5.000.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Văn K mang theo 1.400.000 đồng, sử dụng 1.200.000 đồng và mượn thêm của Vũ Mộng Trường A 1.000.000 đồng để đánh bạc; Vũ Mộng Trường A mang theo 100.000 đồng, không tham gia đánh bạc nhưng chia bài cho các bị cáo và được cho 200.000 đồng, đồng thời mượn của Phùng Văn M 1.000.000 đồng đưa cho Nguyễn Văn K để K đánh bạc. Như vậy, các bị cáo khai nhận số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 22.900.000 đồng. Tuy nhiên Cơ quan điều tra thu giữ tại chiếu bạc 23.000.000 đồng, tiền xâu 300.000 đồng và tiền các bị cáo cho Vũ Mộng Trường A 200.000 đồng, tổng cộng là 23.500.000 đồng. Vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm về tổng số tiền này.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 19/8/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng, đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng để xét xử các bị cáo Lê Viết Q, Nguyễn Phan Tuấn T, Phùng Việt Đ, Vũ Mộng Trường A, Nguyễn Văn K và Phạm Viết T về Tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện Kiểm sát đã truy tố, các bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông phát biểu quan điểm về vụ án và khẳng định rằng với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thì hành vi đánh bạc của bị cáo Lê Viết Q cùng đồng phạm đã đủ cơ sở để truy tố về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Viết Q từ 03 đến 06 tháng tù giam, được trừ 9 ngày đã bị tạm giữ. Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS Phạt bổ sung từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ. Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T, Phùng Việt Đ, Nguyễn Văn K, Vũ Mộng Trường A, Phạm Viết T từ 35.000.000đ đến 40.000.000đ

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài Tây 52 lá, đã qua sử dụng; 01 bộ bài Tây 52 lá, chưa sử dụng; 01 vỏ lon nước ngọt màu vàng, hiệu Red Bull, 01 chiếu cói màu vàng đỏ; 01 mền lông màu vàng.

- Tịch thu sung quỹ: số tiền 23.700.000 đồng (Gồm tiền thu trên chiếu bạc 23.000.000đ, tiền xâu 300.000đ, tiền thu của bị cáo Lê Viết Q 200.000đ và tiền các bị cáo cho Trường A 200.000đ

- Trả cho các bị cáo: Nguyễn Văn K 200.000đ, Phùng Việt Đ 10.000.000đ, Phạm Viết T 5.500.000đ, Vũ Mộng Trường A 100.000đ(Tổng 15.800.000đ) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Viện Kiểm sát, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về hành vi phạm tội của các bị cáo:** Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 11 giờ ngày 23/3/2020 các bị cáo Lê Viết Q sử dụng số tiền 2.200.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Phan Tuấn T sử dụng số tiền 3.500.000 đồng, để đánh bạc; Phạm Viết T mang theo 10.200.000 đồng để đánh bạc; Phùng Việt Đ sử dụng số tiền 5.000.000đ để đánh bạc; Nguyễn Văn K mang sử dụng 2.200.000 đồng để đánh bạc; Vũ Mộng Trường A tham gia chia bài cho các bị cáo và được cho 200.000 đồng. Các bị cáo quy định mỗi ván đấu nước 100.000 đồng, tiền tố từ 100.000 đồng đến hết số tiền mỗi bị cáo bỏ ra trước mặt. Nếu ai ăn ván mua thì xâu 100.000 đồng, bỏ vào vỏ lon Bò húc, để trả tiền thuốc lá, nước uống. Như vậy hành vi của các bị cáo Lê Viết Quảng, Nguyễn Phan Tuấn T, Phùng Việt Đ, Nguyễn Văn K, Phạm Viết T, Vũ Mộng Trường A đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông truy tố các bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T, Phùng Việt Đ, Vũ Mộng Trường A, Nguyễn Văn K, Lê Viết Q và Phạm Viết T đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc dưới mọi hình thức và ăn thua bằng tiền, chưa được nhà nước cho phép là hành vi trái pháp luật, nhưng chỉ vì mục đích ham vui muốn có tiền tiêu sài cá nhân mà các bị cáo đã coi thường kỷ cương pháp luật, thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa. Tổng số tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc mà cơ quan công an thu giữ tại chiếu bạc và trên người con bạc là 23.700.000 đồng là khoản tiền tương đối lớn. Do đó cần phải xử lý các bị cáo với mức án nghiêm khắc, để làm gương cho những người khác đã và đang có hành vi đánh bạc,

đồng thời mới đảm bảo được công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương, nhất là địa bàn xã Đ – R là nơi các con bạc thường xuyên tổ chức đánh bạc.

**[2] Về nhân thân và hình phạt:** Đối với bị cáo Lê Viết Q, bị cáo là người đã có 01 tiền án về tội đánh bạc, 01 tiền sự về hành vi đánh nhau gây rối trật tự công cộng bị công an huyện Đam Rông xử phạt 750.000đ. Bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, bị cáo là người khởi xướng việc đánh bạc, nên xác định bị cáo Q là người giữ vai trò chính. Tuy nhiên sau khi bị bắt quả tang, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xem xét lượng hình cho bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay VKS đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù giam là hoàn toàn phù hợp, tương xứng với tính nhất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T, bị cáo tuy không có tiền án, tiền sự, nhưng bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án huyện Lắk xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản, tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi việc làm của mình, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 35.000.000đ đến 40.000.000đ là quá nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với các bị cáo Phạm Viết T, Nguyễn Văn K, Phùng Việt Đ, Vũ Mộng Trường A, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi việc làm của mình, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 35.000.000đ đến 40.000.000đ là quá nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

**[3] Về tang vật vụ án:** Trên chiếu bạc số tiền 23.000.000 đồng; 01 bộ bài Tây 52 lá, đã qua sử dụng; 01 bộ bài Tây 52 lá, chưa sử dụng; 01 vỏ lon nước ngọt màu vàng, hiệu Red Bull, bên trong có số tiền 300.000 đồng; 01 chiếc còi màu vàng đỏ; 01 mền lông màu vàng; Thu trên người các đối tượng tổng số tiền 16.200.000 đồng và một số tài sản khác, cụ thể: Lê Viết Q: 200.000 đồng; Nguyễn Văn K: 200.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu trắng; Nguyễn Phan Tuấn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu tím; Phùng Việt Đ: 10.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng và 01 ô tô biển kiểm soát 49A-117.01, hiệu Lacetti, màu trắng; Phạm Viết T: 5.500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen; Vũ Mộng Trường A: 300.000 đồng và



01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen; Nguyễn Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen; Phùng Văn M: 1.900.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen; Nguyễn Văn T: 900.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám. Xét thấy đối với số tiền đánh bạc số tiền 23.700.000 đồng (Gồm tiền thu trên chiếu bạc 23.0000.000đ, tiền xâu 300.000đ, tiền của bị cáo Lê Viết Q 200.000đ tại phiên tòa bị cáo Q khai dùng để đánh bạc và tiền các bị cáo cho Trường A 200.000đ), đây là khoản tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, nên cần tuyên tịch thu sung công nhà nước.

- Đối với 01 bộ bài Tây 52 lá, đã qua sử dụng; 01 bộ bài Tây 52 lá, chưa sử dụng; 01 vỏ lon nước ngọt màu vàng, hiệu Red Bull; 01 chiếu cói màu vàng đỏ; 01 mền lông màu vàng đây phương tiện công cụ các bị cáo dùng để thực hiện hành vi đánh bạc, xét thấy không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền thu trên người các bị cáo: Nguyễn Văn K 200.000đ, Phùng Việt Đ 10.000.000đ, Phạm Viết T 5.500.000đ, Vũ Mộng Trường A 100.000đ (Tổng 15.800.000đ). Xét thấy đây là số tiền của các bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Đối với 01 điện thoại di động của Nguyễn Anh K; Nguyễn Phan Tuấn T: 01 điện thoại di động; Phùng Việt Đ: 02 điện thoại di động và 01 ô tô; Phạm Viết T: 01 điện thoại di động; Vũ Mộng Trường A: 01 điện thoại di động; Nguyễn Văn H: 02 điện thoại di động; Phùng Văn M: 1.900.000 đồng và 01 điện thoại di động; Nguyễn Văn T: 900.000 đồng và 01 điện thoại di động. qua điều tra làm rõ không liên quan đến hành vi đánh bạc, nên cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho trả lại cho các bị cáo và người liên quan là hoàn toàn phù hợp, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét lại.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[4] Về án phí:** Áp dụng Khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Buộc các bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T, Phùng Việt Đ, Vũ Mộng Trường A, Nguyễn Văn K, Lê Viết Q và Phạm Viết T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T, Phùng Việt Đ, Vũ Mộng Trường A, Nguyễn Văn K, Lê Viết Q và Phạm Viết T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Lê Viết Quảng 06 tháng tù giam. Thời



hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Được trừ 09 ngày đã tạm giam trước (Từ ngày 23/3/2020 đến 01/4/2020). Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phan Tuấn Tài 06 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung 20.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Phan Tuấn Tài cho UBND Xã E, TP. M, tỉnh Đắk Lắk, nơi bị cáo cư trú để theo dõi giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương để theo dõi giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp những người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Viết T 60.000.000đ ( Sáu mươi triệu đồng)

Xử phạt bị cáo Phùng Việt Đ 60.000.000đ ( Sáu mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 60.000.000đ ( Sáu mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Vũ Mộng Trường A 60.000.000đ ( Sáu mươi triệu đồng).

Đề sung quỹ nhà nước.

\* **Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điểm a, Khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước Số tiền đánh bạc 23.700.000 đồng đang tạm gửi theo số tài khoản 3949.0.1048910.00000 của chi cục thi hành án dân sự huyện Đam Rông mở tại kho bạc huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

- Hoàn trả cho các bị cáo: Nguyễn Văn K 200.000đ, Phùng Việt Đ 10.000.000đ, Phạm Viết T 5.500.000đ, Vũ Mộng Trường A 100.000đ (Tổng 15.800.000đ) đang tạm gửi theo số tài khoản 3949.0.1048910.00000 của chi cục thi hành án dân sự huyện Đam Rông mở tại kho bạc huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Áp dụng Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tây 52 lá, đã qua sử dụng; 01 bộ bài Tây 52 lá, chưa sử dụng; 01 vỏ lon nước ngọt màu vàng, hiệu Red Bull; 01 chiếu cói màu vàng đỏ; 01 mền lông màu vàng.

\*Về án phí: Áp dụng Khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Buộc các bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T, Phùng Việt Đ, Vũ Mộng Trường A, Nguyễn Văn K, Lê Viết Q và Phạm Viết T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (**Hai trăm ngàn đồng**) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo, biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 22/9/2020 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng ( 02 bản)
- VKSND H. Đam Rông ( 01 bản).
- CC THADS H. Đam Rông ( 01 bản).
- Sở tư pháp LD ( 01 bản).
- Cơ quan THAHS.
- Bị cáo và các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA**

*(đã ký)*

**Hoàng Rung K' Nhon**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa**